

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ NỘI



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 538 /QĐ-CDYTHN ngày 19 tháng 04 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội)

Ngành đào tạo : Kỹ thuật phục hồi chức năng
Mã ngành : 6720603
Trình độ đào tạo : Cao đẳng

Hà Nội, năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDYTHN ngày tháng năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội)

Ngành, nghề	: Kỹ thuật Phục hồi chức năng (Rehabilitation)
Mã ngành, nghề	: 6720603
Trình độ đào tạo	: Cao đẳng
Đối tượng tuyển sinh	: Tốt nghiệp Trung học phổ thông
Thời gian khóa học	: 3 năm

1. GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH/ MÔ TẢ NGÀNH, NGHỀ ĐÀO TẠO

Kỹ thuật phục hồi chức năng trình độ cao đẳng là ngành, nghề sử dụng tác nhân vật lý gồm điện từ trường, sóng âm thanh, sức cản của nước, sức nóng – lạnh, điện xung, phương pháp vận động, kéo giãn, can thiệp y học hiện đại, biện pháp giáo dục và xã hội ... nhằm làm giảm tối đa ảnh hưởng của bệnh lý, khiếm khuyết/ giảm chức năng và trợ giúp cho người bệnh/ khách hàng có thể duy trì, cải thiện, hoặc nâng cao chức năng vận động và sự khỏe mạnh của con người; giúp người bệnh/ khách hàng có cơ hội bình đẳng tham gia các hoạt động xã hội và hòa nhập cộng đồng, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Các kỹ thuật cơ bản được sử dụng trong ngành phục hồi chức năng bao gồm: Vận động trị liệu, hoạt động trị liệu, điện trị liệu, nhiệt trị liệu, ánh sáng trị liệu, xoa bóp trị liệu, kéo giãn trị liệu, v.v... Hiện nay kỹ thuật phục hồi chức năng rất phổ biến và được lựa chọn để điều trị cho người bệnh, phục hồi chức năng cho người bệnh. Tốt nghiệp nghề Kỹ thuật Phục hồi chức năng, người học có thể làm việc tại khoa phục hồi chức năng ở các bệnh viện, cơ sở y tế, trung tâm phục hồi chức năng, các cơ sở sức khỏe cộng đồng, câu lạc bộ thể dục thể thao, viện điều dưỡng và cơ sở giáo dục đặc biệt, các trường chuyên biệt, các tổ chức dành cho trẻ em hoặc người khuyết tật ...

Để hành nghề, người lao động phải có sức khỏe tốt, đạo đức nghề nghiệp tốt, cần có đủ kiến thức chính trị, pháp luật, kiến thức về chuyên môn và kỹ năng nghề đáp ứng với vị trí công việc. Ngoài ra, người học có thể tìm hiểu và nghiên cứu làm việc để nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp, có kỹ năng trong tổ chức các hoạt động nghề nghiệp và đáp ứng được thị trường lao động, đồng thời có thể tiếp tục học ở bậc cao hơn nhằm hoàn thiện kiến thức, kỹ năng, phát triển thêm về năng lực, tư duy đáp ứng nhu cầu phát triển của bản thân và xã hội.

2. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu chung

Kỹ thuật phục hồi chức năng trình độ cao đẳng là ngành, nghề sử dụng tác nhân vật lý gồm điện từ trường, sóng âm thanh, sức cản của nước, sức nóng - lạnh, điện xung, phương pháp vận động, kéo dãn, can thiệp y học hiện đại, biện pháp giáo dục, và xã hội... nhằm làm giảm tối đa ảnh hưởng của bệnh lý, khiếm khuyết/ giảm chức năng và trợ giúp cho người bệnh/khách hàng có thể duy trì, cải thiện, hoặc nâng cao chức năng vận động và sự khỏe mạnh của con người; giúp người bệnh/khách hàng có cơ hội bình đẳng tham gia các hoạt động xã hội và hòa nhập cộng đồng, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Chương trình đào tạo cung cấp cho người học:

2.2.1. Về kiến thức

- Trình bày được các vấn đề liên quan đến bệnh lý, khiếm khuyết, giảm khả năng, và tham gia của bệnh nhân/khách hàng;
- Giải thích được kế hoạch chăm sóc và can thiệp Phục hồi chức năng liên quan kiến thức giải phẫu học, sinh lý cơ thể con người, sinh lý bệnh, sinh cơ học, được lý, cấp cứu ban đầu;
- Giải thích được các cơ chế tác dụng của các phương thức can thiệp phục hồi chức năng;
- Mô tả được phương pháp thực hiện can thiệp trong sơ cấp cứu;
- Chọn lựa can thiệp phục hồi chức năng phù hợp và an toàn với tình trạng bệnh nhân/khách hàng có rối loạn hệ cơ-xương-khớp, tim mạch - hô hấp, thần kinh - cơ;
- Trình bày được phương pháp phân tích, đánh giá kết quả của quá trình can thiệp Phục hồi chức năng và điều chỉnh kế hoạch can thiệp dựa vào mô hình ICF;
- Mô tả được cách sử dụng các thiết bị máy móc, dụng cụ tập luyện, biện pháp an toàn cần thực hiện trong vận hành, bảo dưỡng tại các vị trí công việc phục hồi chức năng;
- Mô tả được các quy định, quy trình thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng an toàn;
- Trình bày được phương pháp cấp cứu người bị ngưng tim ngưng thở, điện giật;
- Thảo luận phương thức lượng giá ban đầu, lượng giá tiến triển, và các can thiệp phục hồi chức năng;

- Liệt kê được các thuật ngữ phục hồi chức năng sử dụng thông dụng bằng tiếng Anh;

- Trình bày được rõ ràng cách thức hướng dẫn người bệnh, gia đình người bệnh các phương pháp tự chăm sóc và phòng ngừa bệnh phù hợp điều kiện cá nhân bệnh nhân/khách hàng;

- Có khả năng nhận biết, phân tích, đánh giá thông tin từ nhiều nguồn khác nhau;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, tin học, ngoại ngữ, giáo dục quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

2.2.2. Về kỹ năng

- Thực hiện thành thạo sơ cấp cứu ban đầu;

- Có kỹ năng quan sát, đánh giá nhanh tình trạng chức năng của bệnh nhân để tiếp đón bệnh nhân/hỗ trợ bệnh nhân;

- Thu thập được thông tin, giải thích, phân tích, lượng giá, và ra quyết định can thiệp phù hợp tình trạng bệnh nhân/khách hàng;

- Thực hiện được và đúng các kỹ thuật lượng giá dấu hiệu sinh tồn và phục hồi chức năng thông thường;

- Lập được kế hoạch can thiệp phục hồi chức năng dựa trên những vấn đề sức khỏe của người bệnh trong các lĩnh vực cơ-xương-khớp, tim mạch - hô hấp, thần kinh-cơ người lớn và trẻ em;

- Thực hiện được các can thiệp phục hồi chức năng đúng quy trình hướng dẫn, phù hợp với văn hóa, tín ngưỡng của cá nhân, gia đình và cộng đồng;

- Sử dụng an toàn và thành thạo các thiết bị vật lý, thiết bị tập luyện và dụng cụ trợ giúp;

- Theo dõi được tiến triển và cập nhật các can thiệp phục hồi chức năng đã thực hiện;

- Phối hợp hiệu quả với người bệnh, gia đình và đồng nghiệp trong việc theo dõi, chăm sóc, can thiệp và điều trị người bệnh liên tục;

- Đánh giá đúng kết quả của quá trình can thiệp phục hồi chức năng và điều chỉnh kế hoạch can thiệp dựa vào tình trạng sức khỏe người bệnh và kết quả mong đợi;

- Hướng dẫn người bệnh, gia đình người bệnh các phương pháp tự chăm sóc và phòng ngừa bệnh phù hợp điều kiện cá nhân bệnh nhân/khách hàng;

- Thực hiện được tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe dễ hiểu, dễ thực hiện tại cộng đồng;

- Sử dụng có hiệu quả và thích hợp các hình thức giao tiếp;

- Hướng dẫn người bệnh, gia đình người bệnh sử dụng thành thạo một số dụng cụ trợ giúp đơn giản hỗ trợ trong điều trị;
- Hướng dẫn thành thạo các phương pháp phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng;
- Xây dựng kế hoạch làm việc theo nhóm và phối hợp với các thành viên trong nhóm để thực hiện kế hoạch chăm sóc điều trị cho bệnh nhân;
- Tổ chức và quản lý khoa phòng vật lý trị liệu phục hồi chức năng một cách khoa học;
- Ghi chép hồ sơ phục hồi chức năng chính xác, đầy đủ và kịp thời;
- Quản lý công việc, thời gian của cá nhân khoa học và hiệu quả;
- Rèn luyện thể dục thường xuyên để nâng cao sức khỏe của bản thân;
- Tuân thủ các quy định của các cơ sở y tế;
- Hành nghề theo quy định của pháp luật liên quan đến y tế và các quy định của Bộ Y tế;
- Ứng dụng được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định để phục vụ cho quá trình lao động sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản đạt bậc 2/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành nghề.

2.2.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Nhận biết và báo cáo các hành vi vi phạm với cơ quan có thẩm quyền và chịu trách nhiệm cá nhân với báo cáo đó;
- Tôn trọng vai trò, quan điểm, và uy tín của đồng nghiệp;
- Bảo vệ quyền lợi bệnh nhân/khách hàng;
- Tuân thủ nguyên tắc an toàn cho người bệnh;
- Trung thực, khách quan, thận trọng, ý thức làm việc hiệu quả trong thực hành nghề nghiệp;
- Biểu hiện hòa nhã, khiêm tốn với đồng nghiệp và người bệnh;
- Cảm thông, chia sẻ, ân cần, chu đáo với người mọi người;
- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành của cá nhân và thành viên trong nhóm và chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc;
- Tự chủ, làm việc độc lập, theo nhóm hoặc hướng dẫn người khác trong tổ nhóm khi thực hiện công việc;

- Chịu trách nhiệm cá nhân khi đưa ra các quyết định và can thiệp phục hồi chức năng;

- Tuân thủ tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của quốc gia và quốc tế trong thực hành phục hồi chức năng.

3. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Điện trị liệu;
- Vận động trị liệu;
- Hô hấp trị liệu;
- Xoa bóp trị liệu;
- Sử dụng dụng cụ trị liệu;
- Sử dụng dụng cụ hỗ trợ;
- Hoạt động trị liệu
- Phục hồi chức năng nhi.

Có thể làm công tác chuyên môn tại các bệnh viện phục hồi chức năng hoặc khoa phục hồi chức năng, trung tâm trẻ khuyết tật.

4. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN HỌC TẬP

- Khối lượng kiến thức toàn khoá học: 2535 giờ/ 94 tín chỉ
- Số lượng môn học, mô đun: 29
- Khối lượng học tập các môn học chung: 435 giờ/ 19 tín chỉ
- Khối lượng học tập các môn học, mô đun chuyên môn: 2100 giờ/ 75 tín chỉ
- Khối lượng lý thuyết: 749 giờ; Thực hành, thực tập: 1786 giờ.

5. TỔNG HỢP CÁC NĂNG LỰC CỦA NGÀNH, NGHỀ

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
I	Năng lực cơ bản (năng lực chung)	
1	NLCB-01	Hiểu biết về chính trị, pháp luật, quốc phòng, an ninh
2	NLCB-02	Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề
3	NLCN-03	Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề

4	NLCB-04	Khả năng về thể chất, sức khỏe đáp ứng yêu cầu công việc
5	NLCB-05	Giao tiếp, phối hợp có hiệu quả với bác sĩ, đồng nghiệp, khách hàng trong học tập và công tác chăm sóc người bệnh
6	NLCB-06	Thực hiện được công tác tư vấn, truyền thông, giáo dục sức khỏe có hiệu quả tại cơ sở y tế và cộng đồng
7	NLCB-07	Tuân thủ đúng các quy định về y đức, quy chế chuyên môn, quy định của pháp luật liên quan tới lĩnh vực PHCN và các quy định khác của ngành y tế
8	NLCB-08	Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi
9	NLCB-09	Phối hợp tốt với đồng nghiệp trong thực hiện công việc và giải quyết được những tình huống trong thực tế
10	NLCB-10	Hướng dẫn, giám sát các thành viên trong nhóm thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm
11	NLCB-11	Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm
II Năng lực cốt lõi (năng lực chuyên môn)		
12	NLCL-01	Xác định những phần cơ thể bị tổn thương/ khiếm khuyết, giải thích những đáp ứng liên quan đến các hệ cơ quan và PHCN
13	NLCL-02	Lượng giá tình trạng chức năng các hệ cơ xương khớp, thần kinh cơ, tim mạch, hô hấp, da, tiêu hóa, sinh dục, tiết niệu
14	NLCL-03	Lập kế hoạch và can thiệp PHCN theo mô hình ICF cho người bệnh có bệnh lý hệ cơ xương khớp, thần kinh cơ, tim mạch, hô hấp, da, tiêu hóa, sinh dục, tiết niệu
15	NLCL-04	Thực hiện can thiệp bằng thiết bị PHCN, giải thích nguyên lý hoạt động của các tác nhân vật lý
16	NLCL-05	Đánh giá nhu cầu, hướng dẫn người bệnh, gia đình người bệnh sử dụng thành thạo một số dụng cụ trợ giúp, dụng cụ hỗ trợ trong quá trình tập luyện, can thiệp điều trị PHCN
17	NLCL-06	Lượng giá, xây dựng chương trình can thiệp chức năng bàn tay
18	NLCL-07	Hướng dẫn tập luyện các hoạt động chức năng trong sinh hoạt hàng ngày
III Năng lực nâng cao		
19	NLNC-01	Lượng giá sự phát triển vận động, ngôn ngữ của trẻ em
20	NLNC-02	Lập mục tiêu, xây dựng kế hoạch và thực hiện kỹ thuật can thiệp PHCN trong một số bệnh lý ở trẻ em
21	NLNC-03	Giải thích động lực học cử động
22	NLNC-04	Tập luyện các hoạt động chức năng cao cấp của não

6. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

TT	Mã MH/ MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian học tập (tín chỉ)			Thời gian học tập (giờ)						
			Tổng số	Trong đó			Trong đó					
				Lý thuyết	Thực hành/ bài tập/ thảo luận/ tích hợp	Thực tập lâm sàng	Lý thuyết	Thực hành/ bài tập/ thảo luận/ tích hợp	Thực tập lâm sàng	Thi/ kiểm tra LT	Thi/ kiểm tra TH	
	I	Các môn học chung	19	10	9	0	435	157	255	0	19	4
1	MHCH01	Giáo dục chính trị	5	3	2	0	75	41	29	0	5	0
2	MHCH02	Tin học	3	1	2	0	75	15	58	0	1	1
3	MHCH03A	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh 1)	2	1	1	0	60	21	36	0	3	0
4	MHCH04A	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Anh 2)	2	1	1	0	60	21	36	0	3	0
5	MHCH05	Pháp luật	2	2	0	0	30	18	10	0	2	0
6	MHCH06	Giáo dục thể chất	2	0	2	0	60	5	51	0	1	3
7	MHCH07	Giáo dục quốc phòng và an	3	2	1	0	75	36	35	0	4	0

		ninh																		
	II.	Các môn học, mô đun chuyên môn	75	38	9	28	2100	543	259	1231	30	37								
	II.1	Các môn học, mô đun cơ sở	20	18	2	0	330	256	57	0	16	1								
8	MHCS01.24	Cấu tạo và chức năng của cơ thể	5	4	1	0	90	59	28	0	3	0								
9	MHCS02.24	Sự hình thành bệnh tật và quá trình phục hồi	3	3	0	0	45	43	0	0	2	0								
10	MHCS03.24	Pháp luật y tế và đạo đức nghề nghiệp	2	2	0	0	30	28	0	0	2	0								
11	MHCS04.24	Sức khỏe môi trường và dịch tễ học	2	2	0	0	30	28	0	0	2	0								
12	MHCS05.24	Tâm lý - Giao tiếp – GDSK	2	2	0	0	30	28	0	0	2	0								
13	MHCS06.24	Nghiên cứu khoa học	2	2	0	0	30	28	0	0	2	0								
14	MHPHCN01.24	Dinh dưỡng tiết chế trong phục hồi chức năng	2	2	0	0	30	28	0	0	2	0								
15	MĐPHCN02.24	Điều dưỡng cơ sở	2	1	1	0	45	14	29	0	1	1								
	II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	51	18	7	26	1605	258	202	1143	13	34								
16	MĐPHCN03.24	Giải phẫu chức năng hệ vận	4	2	2	0	90	28	58	0	2	2								

	II.3	Môn học, mô đun tự chọn, nâng cao (chọn 1 trong 2 mô đun)	4	2	0	2	120	29	0	88	1	2
29	MĐPHCN16A.24	Chăm sóc giảm nhẹ	4	2	0	2	120	29	0	88	1	2
30	MĐPHCN16B.24	Phục hồi chức năng nhi khoa	4	2	0	2	120	29	0	88	1	2
	Tổng		94	48	18	28	2535	700	514	1231	49	41

7. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH

7.1. Các môn học chung bắt buộc thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội:

7.1.1. Môn Anh văn thực hiện theo thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/01/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc Ban hành chương trình môn học Tiếng Anh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng

7.1.2. Môn Tin học thực hiện theo thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học Tin học thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

7.1.3. Môn Giáo dục thể chất thực hiện theo thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

7.1.4. Môn học Pháp luật thực hiện theo thông tư số 13/2018/TT- BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học Pháp luật thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

7.1.5. Môn học Giáo dục chính trị thực hiện theo thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành chương trình môn học Giáo dục chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

7.1.6. Môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh thực hiện theo thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

7.2. Tổ chức đào tạo:

Tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun và tín chỉ theo hướng dẫn thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

7.3. Hướng dẫn xác định thời gian và nội dung hoạt động ngoại khoá:

Căn cứ điều kiện cụ thể, khả năng của trường, kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khoá học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo trong chương trình đào tạo, Hiệu trưởng sẽ có quyết định ban hành vào đầu mỗi khoá học.

7.4. Tổ chức thi/ kiểm tra hết môn học/ mô đun:

Áp dụng Quy định về thực hiện chương trình đào tạo theo thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

và được cụ thể hoá trong nội dung chi tiết từng môn học, mô đun và quy chế đào tạo.

7.5. Tổ chức xét công nhận tốt nghiệp:

Áp dụng Quy định xét công nhận tốt nghiệp theo thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể:

- Người học phải học hết chương trình đào tạo và phải tích lũy đủ số mô đun/tín chỉ theo quy định của chương trình đào tạo.

- Hiệu trưởng sẽ căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học.

- Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng danh hiệu cử nhân thực hành ngành Kỹ thuật phục hồi chức năng (bằng bậc 5 trong khung trình độ quốc gia).

7.6. Các phương pháp dạy – học chính:

Thực hiện giảng dạy bằng phương pháp dạy học tích cực, lấy người học làm trung tâm như thảo luận nhóm, bài tập tình huống, thảo luận ca lâm sàng, giải quyết vấn đề, bài tập nhóm, bài tập lớn, thực hành dựa vào bằng chứng

7.7. Điều kiện thực hiện chương trình:

- Tổ chức học lý thuyết tại giảng đường hoặc tổ chức học trực tuyến: có đủ thiết bị âm thanh, ánh sáng, máy chiếu, máy tính. Đối với tổ chức học trực tuyến: phải có phần mềm, tài khoản, máy tính và các điều kiện khác để tổ chức học trực tuyến.

- Tổ chức học thực hành tại phòng thực hành có đủ trang thiết bị, mô hình thực hành theo yêu cầu của từng môn học.

- Tổ chức thừa địa tại các cơ sở y tế đã công bố đủ điều kiện là cơ sở đào tạo thực hành trong khối ngành sức khỏe, có ký hợp đồng nguyên tắc theo nghị định 111/2017/NĐ-CP về việc phối hợp đào tạo thực hành giữa cơ sở giáo dục và cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

- Giảng viên đạt tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ và có đủ kinh nghiệm giảng dạy.